

**Đại Học Đà Nẵng - Trường Đại học Bách Khoa
Khoa Điện - Nhóm Chuyên môn Điện Công Nghiệp**

Giáo trình MÁY ĐIỆN 1

Biên soạn: Bùi Tân Lợi

Chương 5

M.B.A LÀM VIỆC Ở TẢI KHÔNG ĐỐI XỨNG

5.1. ĐẠI CƯƠNG

Tải không đối xứng của mba là tải không phân phôi đều cho cả ba pha, làm cho dòng điện trong ba pha không bằng nhau, gây ảnh hưởng xấu đến tình trạng làm việc bình thường trong mba như:

- + Điện áp dây và pha sẽ không đối xứng.
- + Tốn hao phụ trong dây quần và lõi thép tăng lên.
- + Độ chênh nhiệt của mba vượt quá qui định.

Để nghiên cứu tình trạng làm việc không đối xứng của mba ta dùng phương pháp phân lượng đối xứng. Hệ thống dòng điện không đối xứng của mba $\dot{I}_a, \dot{I}_b, \dot{I}_c$ được phân tích thành ba hệ thống dòng điện đối xứng:

- + Thứ tự thuận: $\dot{I}_{a1}, \dot{I}_{b1}, \dot{I}_{c1}$
- + Thứ tự ngược: $\dot{I}_{a2}, \dot{I}_{b2}, \dot{I}_{c2}$
- + Thứ tự không: $\dot{I}_{a0}, \dot{I}_{b0}, \dot{I}_{c0}$

và quan hệ giữa chúng ta đã học ở phần "lý thuyết mạch điện" như sau :

$$\dot{I}_a = \dot{I}_{a1} + \dot{I}_{a2} + \dot{I}_{a0}$$

$$\dot{I}_b = \dot{I}_{b1} + \dot{I}_{b2} + \dot{I}_{b0} = a^2 \dot{I}_{a1} + a \dot{I}_{a2} + \dot{I}_{a0}$$

$$\dot{I}_c = \dot{I}_{c1} + \dot{I}_{c2} + \dot{I}_{c0} = a \dot{I}_{a1} + a^2 \dot{I}_{a2} + \dot{I}_{a0}$$

Viết lại ở dạng ma trận:

$$\begin{vmatrix} \dot{I}_a \\ \dot{I}_b \\ \dot{I}_c \end{vmatrix} = \begin{vmatrix} 1 & 1 & 1 \\ 1 & a^2 & a \\ 1 & a & a^2 \end{vmatrix} \begin{vmatrix} \dot{I}_{a0} \\ \dot{I}_{a1} \\ \dot{I}_{a2} \end{vmatrix} \quad (5.1)$$

và

$$\begin{vmatrix} \dot{I}_{a0} \\ \dot{I}_{a1} \\ \dot{I}_{a2} \end{vmatrix} = \frac{1}{3} \begin{vmatrix} 1 & 1 & 1 \\ 1 & a & a^2 \\ 1 & a^2 & a \end{vmatrix} \begin{vmatrix} \dot{I}_a \\ \dot{I}_b \\ \dot{I}_c \end{vmatrix} \quad (5.2)$$

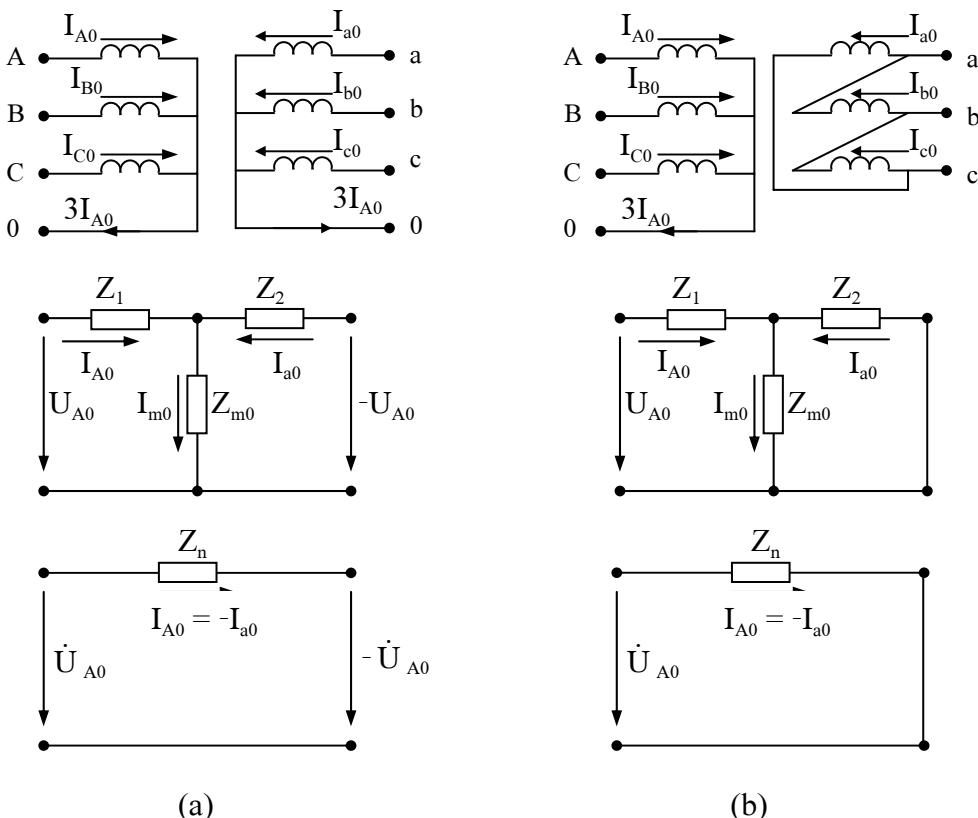
Trong đó: $a = e^{j120^\circ}$, $a^2 = e^{j240^\circ}$ và $1 + a + a^2 = 0$.

Chú ý :

- Khi tải mba không đối xứng, bao gồm cũng phân tích thành các thành phần: TT thuận, TT ngược và TT không. Riêng thành phần TT không trong mba do có trị số bằng nhau và trùng pha về thời gian nên chỉ tồn tại khi mba nối Y_0 và Δ .
- Phương pháp phân lượng đối xứng dựa trên cơ sở nguyên lý xếp chồng, nên khi áp dụng nguyên lý đó ta giả thiết mạch từ mba không bão hòa.
- Khi phân tích ta xem như đã qui đổi từ phía thứ cấp về phía sơ cấp và để đơn giản ta bỏ qua dấu phẩy.

5.2. MẠCH ĐIỆN THAY THẾ VÀ TỔNG TRỞ CỦA MBA ĐỐI VỚI CÁC THÀNH PHẦN ĐỐI XỨNG.

+ **Đối với hệ thống dòng điện thứ tự thuận :** Hệ thống dòng điện này đối xứng nên mạch điện thay thế và các tham số của mba như đã xét ở chương 3.



Hình 5.1 Mạch điện thay thế máy biến áp đối với thành phần thứ tự không
a. Nối Y_0/Y_0 ; b. Nối Y_0/Δ

+ **Đối với hệ thống dòng điện thứ tự ngược**: dòng này có tác dụng hoàn toàn giống dòng điện thứ tự thuận vì nếu đổi 2 trong ba pha phía sơ và phía thứ thì hiện tượng trong mba không có gì thay đổi nên mạch điện thay thế và các tham số của mba không khác gì so với dòng điện thứ tự thuận.

+ **Đối với hệ thống dòng điện thứ tự không**: hệ thống dòng điện thứ tự không 3 pha sinh ra trong mba từ thông thứ tự không Φ_{t0} trùng pha về thời gian.

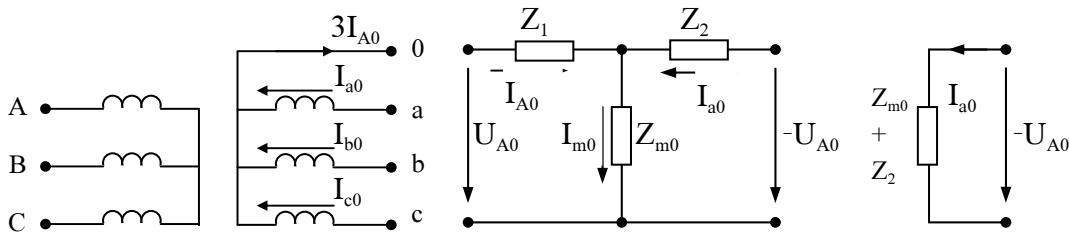
- **Tổ mba 3 pha**: Từ thông Φ_{t0} khép mạch qua lõi thép nên dòng $I_{a0} = I_{b0} = I_{c0}$ dù nhỏ cũng đủ sinh ra Φ_{t0} lớn vì từ trổ thép nhỏ.
- **Mba 3 pha ba trụ**: Φ_{t0} khép mạch qua vật liệu không phải sắt từ nên Φ_{t0} nhỏ hơn trên.

Từ thông Φ_{t0} sinh ra trong dây quấn sơ cấp và thứ cấp các sđđ tự cảm và hổ cảm và ta thành lập sơ đồ thay thế hình T tương tự như đối với trường hợp dòng điện thứ tự thuận. Xét trường hợp có dòng điện thứ tự không như sau :

- *Khi mba nối Y/Y_0 hoặc Y/Δ :*

Dòng thứ tự không tồn tại ở cả dây quấn sơ cấp và thứ cấp nên mạch điện thay thế đối với phân lượng thứ tự không không có gì khác dạng mạch điện thay thế của phân lượng thứ tự thuận.

- *Khi mba nối Y/Y_0 :*



Hình 5.2 Mạch điện thay thế máy biến áp nối Y/Y_0 đối với thành phần thứ tự không

Sơ cấp không có dây trung tính nên $\dot{I}_{A0} = 0$ và phía này xem như hổ mạch.

* Ta thấy ở các mạch điện thay thế trên:

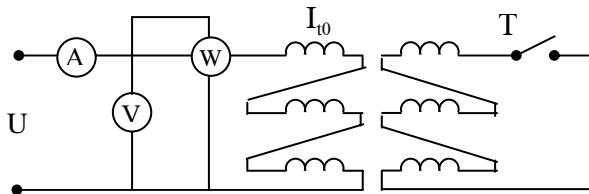
- + $Z_1 = r_1 + jx_1$ và $Z_2 = r_2 + jx_2$: như tổng trổ thứ tự thuận và ngược.
- + Z_{m0} : tổng trổ từ hóa thứ tự không phụ thuộc vào cấu tạo mạch từ:
 - Mạch từ tổ mba 3 pha: $Z_{m0} = Z_m$.
 - Mạch từ mba 3 pha ba trụ: Z_{m0} nhỏ (thường $Z_{m0} = (7-15)Z_n$)
- + Sđđ thứ tự không do từ thông Φ_{t0} sinh ra như sau :

$$\dot{E}_{t0} = -Z_{m0}\dot{I}_{m0} \quad (5.3)$$

- + Khi mba nối Y_0/Y_0 hoặc Y_0/Δ : cả sơ cấp và thứ cấp đều có dòng TT K nên dòng $\dot{I}_{A0} \approx -\dot{I}_{a0}$ vậy \dot{I}_{m0} để sinh ra Φ_{t0} rất nhỏ. Trong trường hợp này $Z_{m0}=0$ và $Z_n = Z_1 + Z_2$.

Xác định tổng trở thứ tự không Z_{t0} bằng thí nghiệm :

Hình 5.3 Sơ đồ nối dây xác định tổng trở thứ tự không máy biến áp



T: mở, nếu phía thứ cấp không có dòng thứ tự không.

T: đóng, nếu phía thứ cấp có dòng thứ tự không.

Theo số liệu đo được ta tính:

$$Z_{t0} = \frac{U}{3I} ; \quad (5.4)$$

$$r_{t0} = \frac{P}{3I^2} \quad (5.5)$$

$$x_{t0} = \sqrt{Z_{t0}^2 - r_{t0}^2} . \quad (5.6)$$

5.3. TẢI KHÔNG ĐỐI XỨNG CỦA MBA

5.3.1. Khi có dòng điện thứ tự không:

1. Trường hợp dây quấn nối Y/Y_0 :

Khi tải không đối xứng ta có:

$$\text{Sơ: } \dot{I}_A + \dot{I}_B + \dot{I}_C = 0 \quad (5.7)$$

$$\text{Thứ: } \dot{I}_a + \dot{I}_b + \dot{I}_c = \dot{I}_d \quad (5.8)$$

Phân tích dòng điện phía sơ cấp và thứ cấp thành các phần, ta có:

+ Các dòng điện từ hóa TT thuận và ngược $\dot{I}_{m1}, \dot{I}_{m2}$ của các pha sẽ sinh ra các sđđ $\dot{E}_A, \dot{E}_B, \dot{E}_C$.

+ Còn dòng điện từ hóa TT không $I_{a0} = I_{b0} = I_{c0} = I_d/3$ tồn tại ở phía thứ cấp không được cân bằng vì $I_{a0}=I_{b0}=I_{c0}=0$ sẽ sinh ra Φ_{t0} và sđđ E_{m0} tương đối lớn.

Phương trình cân bằng điện áp phía sơ cấp là:

$$\left. \begin{aligned} \dot{U}_A &= \dot{I}_A Z_1 - \dot{E}_A - \dot{E}_{m0} \\ \dot{U}_B &= \dot{I}_B Z_1 - \dot{E}_B - \dot{E}_{m0} \\ \dot{U}_C &= \dot{I}_C Z_1 - \dot{E}_C - \dot{E}_{m0} \end{aligned} \right\} \quad (5.9)$$

do $\dot{E}_A + \dot{E}_B + \dot{E}_C = 0$ và $\dot{I}_A + \dot{I}_B + \dot{I}_C = 0$ nên:

$$\dot{U}_A + \dot{U}_B + \dot{U}_C = -3\dot{E}_{m0} = 3\dot{I}_{m0}Z_{m0} \quad (5.10)$$

Khi dây quấn nối Y, ta có:

$$\left. \begin{array}{l} \dot{U}_{AB} = \dot{U}_A - \dot{U}_B \\ \dot{U}_{BC} = \dot{U}_B - \dot{U}_C \\ \dot{U}_{CA} = \dot{U}_C - \dot{U}_A \end{array} \right\} \quad (5.11)$$

Tính:

$$\begin{aligned} \dot{U}_{CA} - \dot{U}_{AB} &= (\dot{U}_C - \dot{U}_A) - (\dot{U}_A - \dot{U}_B) \\ &= \dot{U}_A + \dot{U}_B + \dot{U}_C - 3\dot{U}_A \\ &= 3\dot{I}_{m0}Z_{m0} - 3\dot{U}_A = 3(\dot{I}_{A0}Z_{m0} - \dot{U}_A) \end{aligned}$$

Vậy:

$$\left. \begin{array}{l} \dot{U}_A = \frac{\dot{U}_{AB} - \dot{U}_{CA}}{3} + \dot{I}_{a0}Z_{m0} = \dot{U}'_A + \dot{I}_{a0}Z_{m0} \\ \dot{U}_B = \frac{\dot{U}_{BC} - \dot{U}_{AB}}{3} + \dot{I}_{b0}Z_{m0} = \dot{U}'_B + \dot{I}_{b0}Z_{m0} \\ \dot{U}_C = \frac{\dot{U}_{CA} - \dot{U}_{BC}}{3} + \dot{I}_{c0}Z_{m0} = \dot{U}'_C + \dot{I}_{c0}Z_{m0} \end{array} \right\} \quad (5.12)$$

Từ đồ thị vectơ hình 5.4 ta thấy : Ảnh hưởng của dòng điện thứ tự không làm cho điểm trung tính của điện áp sơ cấp bị lệch đi một khoảng bằng $\dot{I}_{a0}Z_{m0}$

Phương trình cân bằng điện áp pha thứ cấp là:

$$\begin{aligned} -\dot{U}_a &= \dot{U}_A - \dot{I}_A Z_1 + \dot{I}_a Z_2 \\ &= \dot{U}'_A + Z_{mo} \dot{I}_{Ao} - (\dot{I}_{A1} + \dot{I}_{A2}) Z_1 + (\dot{I}_{a1} + \dot{I}_{a2} + \dot{I}_{ao}) Z_2 \end{aligned}$$

Vì $\dot{I}_{A1} = -\dot{I}_{a1}$; $\dot{I}_{A2} = -\dot{I}_{a2}$ và $Z_{mo} + Z_o = Z_{to}$, cho nên :

$$-\dot{U}_a = \dot{U}'_A - \dot{I}_A Z_n + \dot{I}_{ao} Z_{to} \quad (5.13a)$$

Cũng tương tự, ta có :

$$-\dot{U}_b = \dot{U}'_B - \dot{I}_B Z_n + \dot{I}_{bo} Z_{to} \quad (5.13b)$$

$$-\dot{U}_c = \dot{U}'_C - \dot{I}_C Z_n + \dot{I}_{co} Z_{to} \quad (5.13c)$$

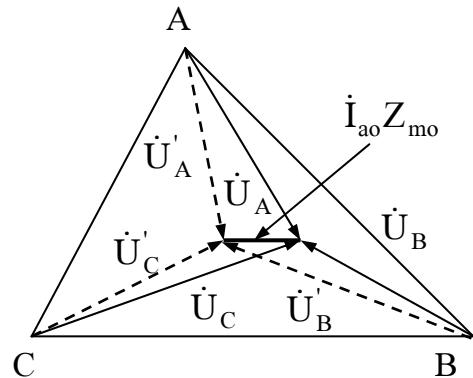
Ta thấy, từ các phương trình trên chúng tỏ rằng, do có dòng điện thứ tự không nên điểm trung tính thứ cấp mba bị lệch một khoảng $\dot{I}_{ao}Z_{to}$ lớn hơn khoảng lệch sơ cấp $\dot{I}_{ao}Z_{mo}$. Thực tế, sự khác nhau không đáng kể, vì $Z_{mo} \approx Z_{to}$.

Như vậy : sự xê dịch điểm trung tính làm :

- Điện áp pha không đối xứng \rightarrow bất lợi cho tải dùng điện áp pha.

Để hạn chế xê dịch điểm trung tính, qui định :

- Dòng trong dây trung tính $I_d < 0,25I_{dm}$.
- Với tổ mba ba pha không nối Y/Y_o vì Z_{mo} quá lớn.
- Còn mba ba pha ba trụ nối Y/Y với $S_{dm} < 6000kVA$.



Hình 5-4 Điện áp không đối xứng
do điểm trung tính bị xê dịch

2. Trường hợp dây quấn nối Y_0/Y_0 và Y_0/Δ :

Trong trường hợp này dòng điện thứ tự không tồn tại cả hai phía sơ và thứ và cân bằng nhau nên không sinh ra từ thông Φ_{to} và E_{to} như vậy phương trình điện áp thứ cấp sẽ như sau:

$$\left. \begin{aligned} -\dot{U}_a &= \dot{U}'_A - \dot{I}_A Z_n \\ -\dot{U}_b &= \dot{U}'_B - \dot{I}_B Z_n \\ -\dot{U}_c &= \dot{U}'_C - \dot{I}_C Z_n \end{aligned} \right\} \quad (5.14)$$

$$\text{Vì: } \dot{I}_A + \dot{I}_B + \dot{I}_C = \dot{I}_d$$

Nên từ (5.14) ta suy ra được :

$$\dot{U}_a + \dot{U}_b + \dot{U}_c = Z_n \dot{I}_d \quad (5.15)$$

Điểm trung tính sẽ bị lệch một khoảng $I_{ao}Z_n = \frac{1}{3}I_dZ_n$. Sự xê dịch này là không đáng kể vì Z_n rất nhỏ.

5.3.2. Khi không có dòng điện thứ tự không:

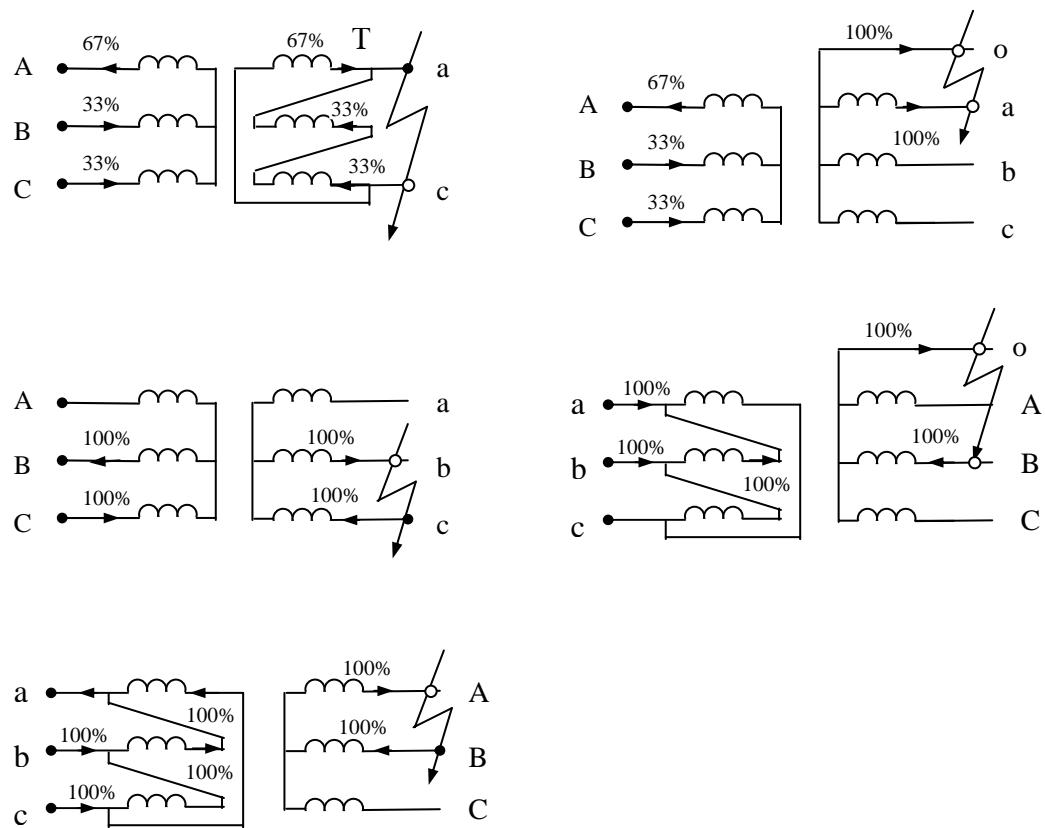
Trường hợp này ứng với các tổ nối dây : Y/Y ; Δ/Y ; Y/Δ ; Δ/Δ . Vì không có dòng điện thứ tự không, hơn nữa các dòng điện thứ tự thuận và ngược phía sơ cấp và thứ cấp cân bằng nhau nên không cần thiết phải phân tích thành phân lượng đối xứng mà chỉ cần dùng phương pháp thông thường để phân tích điện áp từng pha.

Chú ý : Khi tải không đối xứng, điện áp ΔU ở pha không bằng nhau, nhưng vì Z_n nhỏ nên sự không cân bằng về điện áp pha và dây là không nghiêm trọng. Trên thực tế, nếu tải không đối xứng với mức phân lượng thứ tự ngược và thứ tự thuận không quá 5% thì điện áp được xem như đối xứng.

5.4. NGĂN MẠCH KHÔNG ĐỐI XỨNG CỦA MBA

Ngăn mạch không đối xứng xảy ra khi do sự cố ở phía thứ cấp một pha bị nối tắt với dây trung tính, hai pha nối tắt nhau hoặc hai pha nối với dây trung tính. Những trường hợp kể trên có thể xem như là những trường hợp giới hạn của tải không đối xứng. Để phân tích các trường hợp ngăn mạch không đối xứng, ta cũng áp dụng phương pháp phân lượng đối xứng nói ở trên.

Hình 5.5 trình bày kết quả phân tích về sự phân phối dòng điện giữa các pha của một số trường hợp ngăn mạch khi không có dòng điện thứ tự không (hình 5.5a,b,c) và khi có dòng điện thứ tự không (hình 5.5d,e).



Hình 5.5 Sự phân bổ dòng điện giữa các pha khi ngắn mạch

